

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRỰC NINH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HSST

Ngày: 22 – 9 – 2020

**N H Â N D A N H  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Hồng Thái

Bà Nguyễn Thị Thanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Nguyễn Thành X, sinh năm 1956, con bà: Đào Thị H, sinh năm 1960, nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là thứ 3; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Nghiện ma túy từ năm 2015; Ngày 30/12/2015 tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh xử phạt 24 tháng tù giam theo bản án số 11/2016/HSST ngày 10/3/2016 (đến ngày 30/10/2017 chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2020, bị tạm giam từ ngày 10/6/2020, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/6/2020, Nguyễn Văn P mang theo 250.000đ (Hai trăm năm nghìn đồng) đi từ nhà ra đường TL490 bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết xuống khu vực cổng chào xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến cổng chào. P bảo người đàn ông đứng đợi rồi đi bộ qua cổng chào khoảng 50m thì gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm không quen biết khoảng 40 tuổi đang đứng một mình. Nghĩ người này bán ma túy, P lại gần hỏi “có hàng trắng không để em trăm” ý hỏi mua ma túy (Heroin) với giá 200.000 đồng. Hiểu ý, người đàn ông này trả lời: “Có, đưa tiền đây”. P lấy trong người ra 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền rồi đưa lại cho P 01 (một) gói ma túy, gói bằng giấy bạc màu trắng. P nhận gói ma túy rồi quay ra chỗ người xe ôm vừa chờ đang đứng đợi, tiếp tục nhờ chở đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi P về đến xã Trục Hưng, huyện Trục Ninh, P xuống xe trả cho người xe ôm 50.000 đồng rồi xuống đi bộ.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P đi bộ đến đường dong xóm 17, xã Trục Hưng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, thì bị tổ công tác của Công an huyện Trục Ninh và Công an xã Trục Hưng phát hiện bắt quả tang. P thả gói giấy bạc đang cầm xuống nền đường ngay sát vị trí P đứng.

Vật chứng thu giữ: Thu trên nền đường nơi vị trí P đứng 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. P khai nhận đây là gói ma túy của P vừa mua 200.000đ cất giấu để sử dụng. Được niêm phong ký hiệu M.

Bản giám định số: 623/GĐKTHS ngày 08/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,206 gam.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã chở P đi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho P đều là người P không quen biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trục Ninh đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định rõ hai người này là ai nên không đủ cơ sở xử lý.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cáo trạng số 43/QĐ-KSĐT ngày 08 tháng 9 năm 2020 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau khi luận tội đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn P từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy, loại ma túy Heroin đã thu của Nguyễn Văn P.

Bị cáo Nguyễn Văn P đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; lời khai của người làm chứng; biên bản về việc bắt giữ người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/6/2020 Nguyễn Văn P đã có hành vi cất giấu chất ma túy có trọng lượng 0,206 gam là Heroin để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm về hành vi phạm tội của mình đối với đời sống xã hội. Bị cáo đã có nhân thân; Ngày 30/12/2015 tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh xử phạt 24 tháng tù giam (đến ngày 30/10/2017 chấp hành xong), bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện mình mà nay lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, hiện nay bố, mẹ đều ốm không lao động được, bị cáo là lao động chính trong gia đình đã được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Hình phạt bổ sung: HĐXX thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Nguyễn Văn P.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.  
Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

2. Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Nguyễn Văn P có trong bì thư số 623/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 9 năm 2020 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;
- Lưu HSVA + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**